

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 31/2024/HSST

Ngày: 01/4/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Giảng**.

- Các hội thẩm nhân dân : 1/ Ông **VLê Văn Kiệt**.

2/ Bà: **Bùi Thị Thu Nhi**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Như Thảo**, Cán bộ TAND TP Mỹ Tho.

- Đại diện VKSND TP Mỹ Tho: Ông **Huỳnh Quốc Trung** - KSV.

Ngày 01/4/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/HSST ngày 07/02/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 13/3/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 17/02/1993, tại Tiền Giang. Giới tính: Nam.

Số CCCD: 082093004907, cấp ngày 30/5/2022. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.

- Nơi cư trú: Số 10/3 Trịnh Hoài Đức, phường A, TP B, Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ văn hóa: 12/12.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Con ông: Nguyễn Văn N, sinh 1970 và bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh 1968.

- Vợ, con: Không.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: 01 lần. Ngày 06/03/2019, Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xử phạt 05 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Bản án số 07/HS-ST). Bị can chấp hành xong bản án ngày 08/5/2022.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/10/2023, tạm giam từ ngày 27/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà giam giữ Công an thành phố Mỹ Tho.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Trần Văn A, sinh 1968. (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 133, ấp Long Hòa A, xã C, TP B, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/10/2023, Tổ tuần tra của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Tiền Giang tuần tra đến đoạn đường Quốc lộ 50 gần vòng xoay Quảng trường

thuộc ấp Long Hòa B, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang thì phát hiện Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 63S9-7694 có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe kiểm tra, phát hiện T đang tàng trữ trái phép chất ma túy để trong túi xách đeo trên người, tang vật thu giữ gồm:

- 02 gói nylon màu trắng (có 01 gói có viền xanh một đầu) hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tất cả cho vào bì thư màu trắng niêm phong lại có các chữ ký của Nguyễn Văn T, Trần Văn A và dấu mộc tròn đỏ của Công an xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

- 01 xe mô tô hai bánh, loại Nouvo, biển kiểm soát 63S9-7694;

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy: ống thủy tinh có một đầu cong tròn phình to và ống hút nhựa màu trắng gắn nắp nhựa màu trắng.

- 01 túi vải màu đen.

* Kết luận giám định số 180/KL-KTHS ngày 18/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1430 gam, loại Methamphetamine (trong đó: mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0,0790 gam và mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 0,064 gam).

Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Chiều ngày 17/10/2023, T đang ở nhà thì có người bạn tên Phúc (không rõ họ tên, địa chỉ) điện thoại rủ lên phòng trọ của Phúc, sử dụng ma túy. T đồng ý và hẹn gặp ở chợ Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Sau khi gặp nhau, Phúc dẫn T về nhà trọ của Phúc (không rõ địa chỉ do Phúc dẫn T đi qua nhiều tuyến đường). Tại đây, T đưa Phúc 200.000 đồng và Phúc đưa 02 gói ma túy để cả hai cùng sử dụng. Sau một lúc, T đề nghị đi chỗ khác để chơi ma túy tiếp nên Phúc lấy 02 gói ma túy đang sử dụng còn sót lại và bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ vào trong túi vải màu đen rồi bỏ vào ba lô đựng quần áo của T, hẹn nhau tại khu vực Cống Bảo Định để sử dụng ma túy. Khi T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63S9-7694 đến đoạn gần vòng xoay Quảng trường đường Quốc lộ 50, ấp Long Hòa B, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, phát hiện T tàng trữ trái phép 02 gói ma túy nêu trên. Đối với điện thoại cá nhân của T thì T đã bỏ quên tại phòng trọ của Phúc. Mục đích T tàng trữ 02 gói ma túy nêu trên là để sử dụng. Số tiền 200.000 đồng dùng để mua ma túy là tiền cá nhân của T, việc tàng trữ trái phép chất ma túy chỉ có Phúc biết, ngoài ra không có ai biết.

Đối với người thanh niên tên Phúc đã bán ma túy cho T, do T không rõ họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSMT ngày 07/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, người tham gia tố tụng khác vẫn giữ nguyên lời trình bày trong quá trình điều tra.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội, không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự (BLHS). Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 12 - 18 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ký hiệu số 180 ngày 18/10/2023, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định viên), có chữ ký và ghi họ tên Nguyễn Hồng Quân (Bên nhận) và dấu mộc tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 dụng cụ sử dụng ma túy (ống thủy tinh có 01 đầu cong tròn phình to và ống hút nhựa màu trắng gắn nắp nhựa màu trắng); 01 túi vải màu đen. Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô màu đỏ - xám - bạc, có dán nhãn Nouvo. Tình trạng khi tiếp nhận xe có gắn biển số 63S9-7694, xe không nổ máy, không kính chiếu hậu, không kiểm tra tình trạng bên trong cũng như chất lượng xe mô tô, số máy: 2B5106720, số khung: RLCN2B5105Y006720.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm cải tạo tốt về lo cho cha mẹ và làm người sống có ích hơn cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra TP Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/10/2023, bị cáo đang điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 63S9-7694 gần Quảng trường thuộc ấp Long Hòa A, xã C, TP B thì bị Công an dừng xe kiểm tra, phát hiện bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy để trong túi xách đeo trên người. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 0, 1430gam, loại Methamphetamine nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe

và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống người dân. Vì vậy mà Đảng và Nhà nước ta đề ra nhiều chủ trương, giải pháp để đấu tranh, phòng chống thảm họa của ma túy đồng thời đặt ra các chế tài nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để trừng trị các loại tội phạm về ma túy trong đó có tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

4] Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vì động cơ cá nhân, muốn thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng dần, bị cáo cũng biết việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật cũng như những tác hại của nó, lẽ ra phải biết tránh xa tệ nạn này, biết tu dưỡng, rèn luyện để sống có ích hơn nhưng trái lại bị cáo lại có lối sống buông thả để rồi vướng vào con đường nghiện ngập ma túy, hành vi này luôn bị xã hội lên án. Bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình. Theo Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung, nhưng xét thấy bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng đối với bị cáo.

5] Đối với người thanh niên tên Phúc đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không rõ họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ký hiệu số 180 ngày 18/10/2023, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định viên), có chữ ký và ghi họ tên Nguyễn Hồng Quân (Bên nhận) và dấu mộc tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 dụng cụ sử dụng ma túy (ống thủy tinh có 01 đầu cong tròn phình to và ống hút nhựa màu trắng gắn nắp nhựa màu trắng); 01 túi vải màu đen là công cụ phạm tội. Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô màu đỏ - xám - bạc, có dán nhãn Nouvo. Tình trạng khi tiếp nhận xe có gắn biển số 63S9-7694, xe không nổ máy, không kính chiếu hậu, không kiểm tra tình trạng bên trong cũng như chất lượng xe mô tô, số máy: 2B5106720, số khung: RLCN2B5105Y006720 là tài sản cá nhân của bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Do đó, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- 1] - Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- 2] - Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.
- 3] - Xử: Phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là 18/10/2023.
- 4] - Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.
 - Tịch thu tiêu hủy: + 01 bì thư được niêm phong ký hiệu số 180 ngày 18/10/2023, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định viên), có chữ ký và ghi họ tên Nguyễn Hồng Quân (Bên nhận) và dấu mộc tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG;
 - + 01 dụng cụ sử dụng ma túy (ống thủy tinh có 01 đầu cong tròn phình to và ống hút nhựa màu trắng gắn nắp nhựa màu trắng);
 - + 01 túi vải màu đen.
 - Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô màu đỏ - xám - bạc, có dán nhãn Nouvo. Tình trạng khi tiếp nhận xe có gắn biển số 63S9-7694, xe không nổ máy, không kính chiếu hậu, không kiểm tra tình trạng bên trong cũng như chất lượng xe mô tô, số máy: 2B5106720, số khung: RLCN2B5105Y006720 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
- (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự TP Mỹ Tho).
- 5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- 6] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

/)/ ời nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND . TPMT
- VKSND tỉnh TG
- Chi cục THADS.TPMT
- Cơ quan Điều tra Công an TPMT
- Cơ quan THAHS & HTTP Công an TPMT
- Người tham gia TT
- Lưu.

Bùi Thanh Giảng